TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. T TỈNH H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 226/2024/QĐCNTTLH	*NT, ngày 07 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Trần Thị Ngọc M và ông Hồ Đắc N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Ngọc M

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà **Trần Thị Ngọc M** – Sinh năm 1994
Hộ khẩu thường trú: khốm B, phường H, thành phố T
Nơi cư trú: khốm B, phường H, thành phố T
- Người bị kiện: Ông **Hồ Bắc Ninh** – Sinh năm 1986
Hộ khẩu thường trú: khốm B, phường H, thành phố T
Nơi cư trú: khốm B, phường H, thành phố T

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc M và ông Hồ Bắc N thuận tình ly hôn

- Về con chung:

Giao con chung là Hồ Trần Huyền T sinh ngày 26/11/2017 và Hồ Trần Q Huy sinh ngày 11/02/2019 cho bà Trần Thị Ngọc i trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Hồ Bắc N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng (mỗi con chung là 2.000.000 đồng/tháng) từ tháng 8/2024 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Hồ Bắc N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này. Đồng thời ông N có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà Trần Thị Ngọc M và ông Hồ Bắc N có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc M và ông Hồ Bắc N không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. T;
- Chi cục thi hành án Dân sự Tp. T;
- UBND xã P-Tp.T
-tỉnh H;
(Giấy CNKH số 88 ngày 20/10/2015);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ

Đào Dương Thị Phương Dung